TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:126 /QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 06 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 113/2022/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 06 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 06 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đ.T.T.H1, sinh năm 1992

HKTT và trú tại: CH3301- Tòa HH1- Lô A13, Khu đô thị Hai bên đường Lê Trọng Tấn, xã A, huyện H, Hà Nội

Bị đơn : Anh K.J.H2, sinh năm 1986. Quốc tịch: Hàn Quốc

Cư trú: 438, Gongdeo-dong, Mapo-gu, Seoul, Hàn Quốc.

Tạm trú tại: CH3301- Tòa HH1- Lô A13, Khu đô thị Hai bên đường Lê Trọng Tấn, xã A, huyện H, Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đ.T.T.H1 và anh K.J.H2.

Về con chung: Xác nhận anh chị có một con chung là cháu K.G.H3, sinh ngày 06/01/2019. Ly hôn anh chị thống nhất chị H1 được tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh K.J.H2 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với chị H1 20.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 07/2022 đến khi cháu

H3 tròn 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh K.J.H2 được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở

Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

Về án phí: Chị H1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị H1 đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng phí ly hôn theo biên lai số AA/2021/0000794 ngày 25 tháng 05 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, nay chuyển thành án phí, chị H1 đã nộp đủ. Anh K.J.H2 phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con để sung quỹ Nhà nước

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thu Hồng

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- UBND huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.